

Số: 24 /KH-PTNMT

Thị xã Duyên Hải, ngày 05 tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH

**Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật
về bảo vệ môi trường cho cộng đồng trên địa bàn thị xã Duyên Hải**

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Chỉ thị 33/CT-TTg ngày 20/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, tái sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Căn cứ Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 22/10/2019 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc triển khai các biện pháp giảm thiểu rác thải nhựa trong sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 02/6/2023 của UBND tỉnh về việc Quản lý rác thải nhựa và rác thải nhựa đại dương đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Quyết định số 2405/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải về việc phê duyệt danh mục công trình năm 2023 của Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã Duyên Hải.

Căn cứ công văn số 3202/UBND-KT ngày 22/11/2023 của Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải về việc chấp thuận chủ trương Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường cho cộng đồng trên địa bàn thị xã Duyên Hải.

II. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng cho học sinh về ý thức bảo vệ môi trường trong trường học để mỗi học sinh vừa là người có ý thức bảo

vệ môi trường, vừa là một tuyên truyền viên tích cực vận động gia đình, người thân và cộng đồng chung tay bảo vệ môi trường. Hoạt động sẽ giúp các trường học trở thành những ngôi trường xanh, nơi các thầy cô giáo và các em học sinh cùng học tập, hành động và nuôi dưỡng lối sống thân thiện với môi trường, góp phần xây dựng một ngôi trường không rác thải nhựa.

Giúp các em học sinh nhận thức sâu sắc hơn về tác hại của rác thải nhựa và hình thành thói quen hạn chế tối đa sử dụng đồ nhựa. Từng bước hình thành thói quen không dùng sản phẩm nhựa sử dụng 01 lần, túi ni lông khó phân hủy, góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường, bảo vệ sức khỏe con người.

2. Yêu Cầu

Nhận được sự ủng hộ, tham gia tích cực thầy cô giáo và các em học sinh tại các trường. Nhà trường phải phối hợp chặt chẽ, đồng bộ trong tổ chức thực hiện kế hoạch và các hoạt động hưởng ứng thực hiện một cách thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức.

Hạn chế rác thải nhựa tại trường học cần tiến hành một cách có hiệu quả, có kiểm tra để việc thực hiện thành một thói quen tại trường học, khi trở thành thói quen thì học sinh có thể áp dụng tại gia đình, cộng đồng.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường, hướng dẫn thực hiện hạn chế rác thải nhựa

Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; giáo dục học sinh có ý thức quan tâm đến vấn đề môi trường; giữ gìn, bảo vệ môi trường và có hành động thiết thực bảo vệ môi trường; tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, tuyên truyền cho cán bộ, giáo viên, học sinh thực hiện phân loại rác thải tại nguồn.

Phối hợp với nhà trường đẩy mạnh tuyên truyền về tác hại của rác thải nhựa tới tất cả giáo viên và toàn thể học sinh. Nâng cao ý thức cho các em trong việc biến rác thải nhựa thành những vật dụng có ích phục vụ nhu cầu học tập.

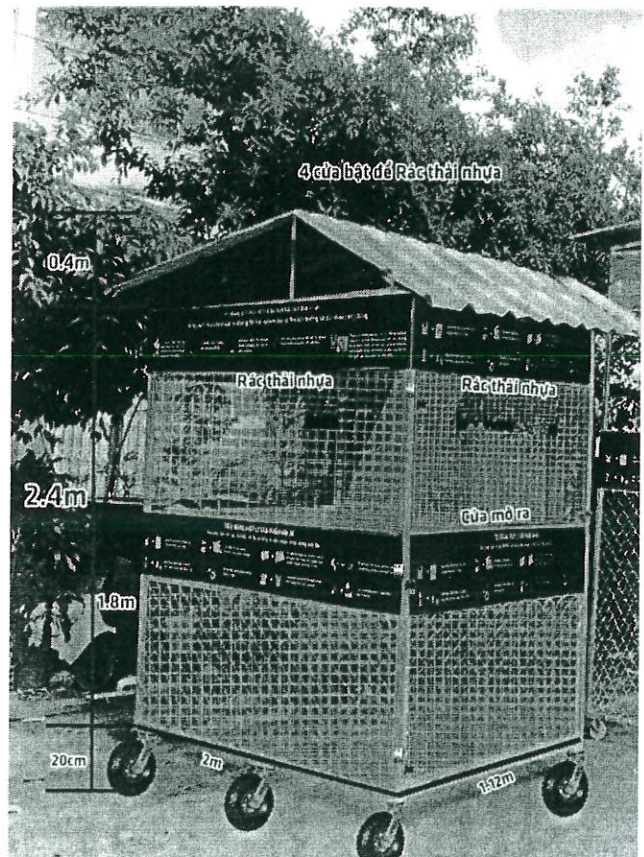
Hoạt động tuyên truyền được tiến hành vào giờ chào cờ hoặc buổi sinh hoạt tại một số trường tiểu học trên địa bàn thị xã Duyên Hải. Nội dung tuyên truyền nhấn mạnh vào định hướng các hoạt động nhằm hướng tới giảm thiểu sử dụng túi nilon và chất thải nhựa. Cung cấp kiến thức về chất thải nhựa: Nguồn gốc, tác hại, thời gian phân hủy, cách thức giám sử dụng túi nilon, nhựa dùng 01 lần,...; định hướng hành động cụ thể cho học sinh để hạn chế chất thải nhựa từ đó góp phần bảo vệ môi trường. Đối tượng tuyên truyền là toàn bộ học sinh của các trường cụ thể:

STT	Trường học	Xã/phường
1	Trường Tiểu học Võ Thị Quý	ấp Bào Sen, xã Long Toàn
2	Trường Tiểu học Hồ Đức Thắng	ấp Cây Da, xã Hiệp Thạnh
3	Trường THCS-THPT Dân Thành	ấp Láng Cháo, xã Dân Thành
4	Trường Tiểu học Kim Đồng	Khóm 1, phường 1
5	Trường Tiểu học Lê Quý Đôn	Khóm 1, phường 2
6	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	ấp Ba Động, xã Trường Long Hòa
7	Trường Tiểu học Châu Văn Liêm	Ấp 11, xã Long Hữu
8	Trường Tiểu học Long Hữu B	Ấp 15, xã Long Hữu

1. Hỗ trợ các trạm chứa rác thải nhựa

Việc hỗ trợ các trạm chứa rác thải nhựa tại nhà trường với mục tiêu giáo dục cho các học sinh biết cách bảo vệ môi trường, không chỉ bằng lý thuyết suông mà còn bằng hành động thực tế. Cho các em học sinh thực hành thu gom, phân loại rác thải tại nguồn cụ thể là thu gom rác thải nhựa là hoạt động rất ý nghĩa khi giúp học sinh hiểu được việc thu gom rác sinh hoạt để tái chế, hình thành thói quen tốt và ý thức bảo vệ môi trường. Thay đổi tích cực trong nhận thức của các em học sinh với nghĩa vụ bảo vệ môi trường, xây dựng thói quen phân loại và thu gom rác thải ngay tại nhà và trường học, đồng thời nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho các em học sinh.

Giáo viên và học sinh được hướng dẫn thực hiện mô hình thu gom rác thải nhựa, rác thải nhựa sẽ được thu gom vào trạm chứa. Tùy vào rác thải từng trường mà



Trạm chứa sẽ lắp đặt tại các trường

khi rác thải nhựa tại các trạm chứa đầy, trường sẽ bán cho các điểm thu mua phế liệu, dùng số tiền có được mua dụng cụ học tập, đồng phục hỗ trợ cho các học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Trạm chứa rác thải nhựa lắp đặt tạo sự chú ý, mối quan tâm của phụ huynh, học sinh đến chương trình; qua đó lưu lại những kiến thức và thiết lập thói quen, hành vi của học sinh trong việc sử dụng nhựa và giảm thiểu rác thải nhựa.

Lắp đặt các trạm chứa rác thải nhựa tại các điểm trường, với quy cách: Kích thước (dài 2m x rộng 1,12m x cao 2,4m), khung sườn sắt vuông 30, liên kết vuông 20, mái che lợp tol 0,42mm, viền lưới dày 3,5mm sơn tĩnh điện, thiết kế dạng lưới để dễ dàng bỏ rác nhựa vào và thuận lợi cho đơn vị thực hiện thu gom và công tác tuyên truyền; 2 cửa kích thước 1,5mx1,05m để lấy rác thải nhựa ra và 4 cửa bỏ rác kích thước 35cm x 35cm để bỏ rác thải nhựa vào; kích thước dài rộng cao được thiết kế phù hợp với từng khu vực đảm bảo mỹ quan và hiệu ứng cộng đồng.

STT	Trường học	Xã/phường	Số lượng trạm chứa
1	Trường Tiểu học Võ Thị Quý	ấp Bào Sen, xã Long Toàn	01
2	Trường Tiểu học Hồ Đức Thắng	ấp Cây Da, xã Hiệp Thạnh	01
3	Trường THCS-THPT Dân Thành	ấp Láng Cháo, xã Dân Thành	01
Tổng cộng			03

I. SẢN PHẨM CỦA DỰ ÁN

Sản phẩm giao nộp của dự án được tổng hợp như trong bảng sau:

TT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng
1	Báo cáo kết quả thực hiện	Bộ	01
2	Danh sách các trạm chứa rác thải nhựa được lắp đặt tại các trường	Bộ	01
3	Đĩa ghi hình ảnh buổi tuyên truyền	Cái	01

II. DỰ KIẾN KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Học sinh có nhận thức đúng đắn, đầy đủ về tác hại của chất thải nhựa, hiểu vai trò, trách nhiệm của mình và biết được những cách hạn chế chất thải nhựa trong cuộc sống hàng ngày.

Nhận được sự ủng hộ của nhà trường, các thầy cô giáo tại các trường triển khai hoạt động. Chương trình có thể nhân rộng và duy trì ở nhiều trường trên địa bàn thị xã Duyên Hải.

Nhận được sự ủng hộ của phụ huynh học sinh khi cho con tham gia áp dụng các biện pháp hạn chế rác thải nhựa. Giúp học sinh rèn luyện thói quen tốt và nhận thức được ý nghĩa của việc mình làm, đồng thời hứng thú hơn với các hoạt động hạn chế rác thải nhựa.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Cơ sở lập dự toán

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 /01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, viên chức, công chức và lực lượng vũ trang;

Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ quy định hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong các công ty Nhà nước;

Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Quyết định số 924/QĐ-UBND ngày 02/6/2017 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc ban hành mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Nghị quyết số 48/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh quy định chế độ công tác phí, chế độ hội nghị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Nghị quyết số 79/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh quy định nội dung, mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

2. Kinh phí thực hiện

Tổng kinh phí: **99.984.130 đồng (Bằng chữ: Chín mươi chín triệu chín trăm tám mươi bốn nghìn một trăm ba mươi đồng).**

Nguồn kinh phí: Vốn sự nghiệp bảo vệ môi trường năm 2023.

(Đính kèm Dự toán kinh phí thực hiện).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường: Thực hiện các bước về trình tự, thủ tục triển khai kế hoạch và tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện theo đúng quy định hiện hành và đảm bảo tiến độ kế hoạch.

2. Nhà thầu được chọn: Xây dựng kế hoạch cụ thể, triển khai các nội dung theo yêu cầu và báo cáo kết quả thực hiện với Phòng Tài nguyên và Môi trường.

3. Trường Tiểu học Võ Thị Quý, Trường Tiểu học Hồ Đức Thắng, Trường THCS-THPT Dân Thành, Trường Tiểu học Kim Đồng, Trường Tiểu học Lê Quý Đôn, Trường Tiểu học Phan Chu Trinh, Trường Tiểu học Châu Văn Liêm: phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung nêu trong kế hoạch, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện. Lồng ghép các nội dung tuyên truyền, giáo dục và bảo vệ môi trường, phân loại rác thải tại nguồn vào các bài học trên lớp, giáo dục hành động và nhận thức của từng lứa tuổi các khối lớp.

Trên đây là Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường cho cộng đồng trên địa bàn thị xã Duyên Hải của Phòng Tài nguyên và Môi trường báo cáo Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải xem xét, phê duyệt làm cơ sở thực hiện các trình tự thủ tục tiếp theo./.

Nơi nhận:

- UBND thị xã (để trình);
- Phòng TC-KH thị xã (thẩm định);
- Trường Tiểu học Võ Thị Quý (p/h);
- Trường Tiểu học Hồ Đức Thắng (p/h);
- Trường THCS-THPT Dân Thành (p/h);
- Trường Tiểu học Kim Đồng (p/h);
- Trường Tiểu học Lê Quý Đôn (p/h);
- Trường Tiểu học Phan Chu Trinh (p/h);
- Trường Tiểu học Châu Văn Liêm (p/h);
- Trường Tiểu học Long Hữu B (p/h);
- Lưu: VT.HS.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Thanh Phong



DỰ TOÁN CHI TIẾT

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường cho cộng đồng trên địa bàn thị xã Duyên Hải

Stt	Nội dung chi	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
I	Chi phí trực tiếp				80.502.520	
1	Tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện hạn chế rác thải nhựa (có hỗ trợ thiết bị chứa rác thải nhựa)				61.500.945	
1.1	Thủ lao báo cáo viên (biên soạn tài liệu và tập huấn)	Người/buổi	3	500.000	1.500.000	Nghị quyết 79/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018
1.2	Chi thù lao cho hỗ trợ, quản lý (03 người/lớp)	Người/lớp	9	300.105	2.700.945	Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 (Mức chi hợp đồng lao động tối đa bằng 1,5 lần hệ số lương bậc 1 công chức loại A1 theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ)
1.3	Thuế phương tiện đi lại chờ báo cáo viên, quản lý lớp, tài liệu, ... phục vụ tuyên truyền	Chuyến	3	1.500.000	4.500.000	Chi theo thực tế
1.4	Quà tặng hỏi đáp giữa báo cáo viên và học sinh (10phần quà trường)	Phần	30	50.000	1.500.000	Chi theo thực tế
1.5	Mua và gia công thiết bị chứa rác thải nhựa (Kính thước: Ngang 2m x rộng 1,12m x cao 2,4m)	Cái	3	15.000.000	45.000.000	Đính kèm báo giá
1.6	Thuế xe vận chuyển đến địa điểm thiết bị chứa rác thải nhựa	Chuyến	3	1.700.000	5.100.000	Chi theo thực tế
1.7	Chi thông tin liên lạc, thư mời, ...	Lớp	3	400.000	1.200.000	
2	Tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện hạn chế rác thải nhựa				19.001.575	
2.1	Thủ lao báo cáo viên (biên soạn tài liệu và tập huấn)	Người/buổi	5	500.000	2.500.000	Nghị quyết 79/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018

2.2	Chi thù lao cho hỗ trợ, quản lý (03 người lớp)	Người lớp	15	300.105	4.501.575	Phụ lục 1 Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 (Mức chi hợp đồng lao động tối đa bằng 1,5 lần hệ số lương bậc 1 công chức loại A1 theo Nghị định số 204.2004/ND-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ) Chi theo thực tế
2.3	Thuê phương tiện đi lại chờ báo cáo viên, quản lý lớp, tài liệu, ... phục vụ tập huấn	Chuyến	5	1.500.000	7.500.000	
2.4	Quà tặng hỏi đáp giữa báo cáo viên và học sinh (10 phần quà/trường)	Phần	50	50.000	2.500.000	
2.5	Chi thông tin liên lạc, thư mời, ...	Lớp	5	400.000	2.000.000	
II	Chi phí quản lý chung (15%*I)				12.075.378	
	Cộng (I+II)				92.577.898	Theo Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 (Mục 2 Phụ lục 5)
	VAT (8%)				7.406.232	
	Tổng cộng				99.984.130	